

NGHỊ QUYẾT

Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Hệ thống mương thoát nước khu 3 và đường QH53 thị trấn Cao Phong, huyện Cao Phong

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 12**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Trên cơ sở Nghị quyết số 151/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tỉnh Hòa Bình (lần thứ 2) và thống nhất danh mục dự án cho phép thực hiện thủ tục đầu tư để bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tỉnh Hòa Bình;

Xét Tờ trình số 169/TTr-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Hệ thống mương thoát nước khu 3 và tuyến đường QH53, thị trấn Cao Phong, huyện Cao Phong; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách của Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Hệ thống mương thoát nước khu 3 và tuyến đường QH53, thị trấn Cao Phong, huyện Cao Phong như sau:

1. Mục tiêu đầu tư:

a) Đảm bảo tiêu thoát lũ, khắc phục ngập úng cho khu dân cư (khoảng 100 hộ dân), tiêu thoát lũ sau tràn hồ Nước Tra và khoảng 30 ha đất trồng cây lâu năm (trồng cam).

b) Chính trang đô thị, phục vụ nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân khu 3, thị trấn Cao Phong, huyện Cao Phong, kết hợp phục vụ du lịch.

2. Quy mô đầu tư

a) Nâng cấp mương tiêu tổng chiều dài khoảng 1.500m (có hướng tuyến và chiều rộng đáy kênh theo quy hoạch), trong đó tuyến 01 từ thượng lưu cống qua QL6 đến Hang Giếng, tuyến 02 từ trước Hang Giếng đến suối Bung; đáy mương tiêu tuyến 01, đoạn thượng lưu cống qua QL6 rộng khoảng 2,5m, đoạn hạ lưu cống qua QL6 được tính toán thu dần từ mặt cắt tiếp giáp hạ lưu cống qua QL6 đến Hang Giếng là 2,5m; đáy tuyến 02 khoảng 1,4m.

b) Làm hoàn trả tuyến đường dân sinh dọc bờ mương tiêu và lấp lan can bảo vệ; xây dựng các cầu dân sinh qua kênh tiêu.

c) Xây dựng, chỉnh trang khoảng 900m đường QH53 (có mặt cắt đường, bố trí vỉa hè, điện thấp sáng theo quy hoạch) dọc tuyến tại đoạn trước Đền Bồng Lai, trong đó có tính toán sử dụng lại kết cấu một số đoạn đường bê tông cũ trên tuyến.

d) Xây dựng khoảng 3.000m rãnh thoát nước khu dân cư dọc 02 bên tuyến mương tiêu (không thoát nước thải sinh hoạt vào Hang Giếng).

3. Loại, nhóm dự án: Dự án Hạ tầng kỹ thuật, nhóm B.

4. Dự kiến tổng mức đầu tư: 95.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Chín mươi năm tỷ đồng chẵn).

5. Nguồn vốn:

a) Nguồn vốn: Vốn ngân sách tỉnh.

b) Khả năng cân đối vốn: Vốn kế hoạch đầu tư công ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025 dự kiến 50 tỷ đồng; giai đoạn 2026-2030 dự kiến khoảng 45 tỷ đồng.

6. Địa điểm thực hiện: Thị trấn Cao Phong, huyện Cao Phong.

7. Thời gian thực hiện: Dự kiến giai đoạn từ năm 2023-2026.

8. Tiến độ thực hiện dự án: Khoảng 48 tháng.

9. Các nội dung khác

a) Diện tích sử dụng đất: Khoảng 3,3 ha. Phương án giải phóng mặt bằng, bồi thường, tái định cư thực hiện theo quy định hiện hành.


b) Hình thức đầu tư xây dựng: Cải tạo, nâng cấp và làm mới.

c) Hình thức quản lý dự án: Theo quy định hiện hành.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật về đầu tư công và các quy định của pháp luật có liên quan; đảm bảo tiến độ giải ngân và thời gian thực hiện dự án; chịu trách nhiệm về nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, tính chính xác của thông tin số liệu của dự án theo quy định của pháp luật; phát huy hiệu quả đầu tư, không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản; báo cáo kết quả thực hiện dự án với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình Khóa XVII, Kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua/.

Nơi nhận:

- UBTW Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Giao Thông, Vận tải;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT, TC, XD;
- Kho bạc NN Hòa Bình;
- HĐND, UBND huyện Cao Phong;
- LDVP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- TT Tin học và Công báo VP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Hòa Bình;
- Lưu: VT, CVVP, CTHĐND (Ha,Th).

CHỦ TỊCH



Bùi Đức Hình